

Bản án số: 117/2019/HSST.
Ngày: 08-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Chiến.

Các Hội thẩm nhân nhân: Ông Lường Văn Linh và Ông Lò Văn Quốc

- Thư ký phiên tòa: ông Lường Văn Dục - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: ông Lầu A Thông – Kiểm sát viên sơ cấp

Ngày 08 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu mở phiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 119/2019/HSST ngày 09 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 128/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Phá A Nh; tên gọi khác: Không; sinh năm 1997 tại huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: bản H T, xã Pu Nhi, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 3/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; con ông Phá A Dơ, sinh năm 1973 và bà Lầu Thị S (đã chết); có vợ là Lầu Thị Ch, sinh năm 2000 và có 01 con 01 sinh năm 2019; bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 5/6/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: chị Lầu Thị Ch, sinh năm 2000; nơi cư trú: bản H T, xã Pu Nhi, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ, ngày 04/6/2019 tổ công tác Công an Đồn Co Mạ làm nhiệm vụ tại bản Nà Cầu – Mường Bám - Thuận Châu thì phát hiện, bắt quả tang: Phá A Nh, sinh năm: 1997, trú tại: bản H T – P N – Điện Biên Đông - Điện Biên có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ:

1. 01 gói nilon màu xanh, bên trong chứa ít cục bột màu trắng nghi là heroine (Nhĩa khai nhận là heroine);

2. 01 chiếc xe máy, loại xe Jupiter, nhãn hiệu YAMAHA, BKS: 33M5 – 0118, số khung: 62367, số máy: 62367, đã qua sử dụng cũ.

Hồi 09 giờ 00 phút, ngày 05/6/2019, tại Phòng PC 09 - Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành cần tịnh số bột cục màu trắng nghi là heroine thu giữ của Phá A Nh, Cần tịnh toàn bộ số bột cục màu trắng thu giữ có khối lượng 0,28 gam (Không phải hai mươi tám gam), lấy toàn bộ 0,28 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu N1, còn lại 01 mảnh nilon màu xanh + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, các vật chứng trên được cho vào cùng một phong bì thư niêm phong nhập kho vật chứng. Tại kết luận giám định số: 1035 ngày 9/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu N1 là chất ma túy; Loại chất heroine: tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,28 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 0,28 gam; Loại heroine. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định”.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu Phá A Nh đã khai nhận như sau:

Khoảng 7 giờ, ngày 4/6/2019 Phá A Nh một mình điều khiển xe mô tô BKS: 33M5 – 0118 từ nhà xuống xã Long Hẹ, huyện Thuận Châu để đón vợ. Khi đi đến xã Mường Phăng, huyện Điện Biên thì Nghĩa gặp một người đàn ông dân tộc Thái (không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) đang sử dụng ma túy ở ven đường nên Nghĩa đã hỏi và mua được 01 gói ma túy được gói bằng mảnh nilon màu xanh của người đàn ông đó với giá: 40.000 đồng (Bốn mươi nghìn đồng), sau khi mua được ma túy Nghĩa cất gói ma túy vào túi áo đằng trước bên trái đang mặc, rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô đi sang xã Long Hẹ, khi đi đến bản Nà Cầu - Mường Bám - Thuận Châu Nghĩa xuống xe và đi vào cổng thoát nước để sử dụng thì bị tổ công tác Công an Đồn Co Mạ phát hiện, bắt quả tang và thu giữ cùng tang vật.

Tại phiên tòa, lời khai, lời trình bày ý kiến của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án như: biên bản hỏi cung bị can; biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ, niêm phong, mở niêm phong vật chứng của vụ án để lấy mẫu giám định; kết luận giám định.

Bản cáo trạng số 119/CT- VKS ngày 09-9-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đề nghị truy tố bị cáo Phá A Nh về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với Phá A Nh về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phá A Nh phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Phá A Nh từ 15 tháng đến 20 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 05-6-2019 (là ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo).

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: một phong bì thư niêm phong có viền xanh đỏ, ngoài ghi: Vật chứng nhập kho vụ Phá A Nh – Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 04/6/2019; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu;

- Trả cho chị Lầu Thị Ch 01 chiếc xe máy, loại xe Jupiter, nhãn hiệu YAMAHA, BKS: 33M5 – 0118, số khung: 62367, số máy: 62367, đã qua sử dụng cũ

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lầu Thị Ch có ý kiến: Chị không biết việc bị cáo sử dụng xe máy làm công cụ, phương tiện phạm tội; xe máy này là phương tiện đi lại duy nhất của gia đình, chị đề nghị Hội đồng xét xử tạo điều kiện cho chị xin lại xe máy.

Lời nói sau cùng của bị cáo Phá A Nh: Nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị truy tố, xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Nay bị cáo đã thực sự nhận ra lỗi lầm, bị cáo rất ân hận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Vào hồi 11 giờ 00 phút ngày 04-6-2019, tại khu vực bản Nà Cầu, xã Mường Bám, huyện Thuận Châu bị cáo Phá A Nh đã có hành vi cất giữ trái phép 0,28 gam chất heroine trong người thì bị tổ công tác Công an Đồn Co Mạ huyện Thuận Châu, làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại phiên tòa bị cáo Phá A Nh giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, các bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai của bị cáo phù hợp với:

Lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày vào hồi 11 giờ 00 phút ngày 04-6-2019, bản kết luận giám định số 1035 ngày 09/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La cùng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận hành vi cất giữ trái phép 0,28 gam heroine trong người với mục đích để sử dụng cho bản thân của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và là nguyên nhân làm gia tăng những tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội và an ninh quốc gia. Do đó cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS có mức hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù giam đối với bị cáo Phá A Nh.

[4] Xét nhân thân bị cáo là người chưa có tiền sự, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy mà vẫn cố ý phạm tội nên cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật trong việc đấu tranh với tệ nạn ma túy. Cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo để trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[5] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tàng trữ ma túy với số lượng không lớn, mục đích chỉ để sử dụng cho bản thân; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[6] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự

[7] Đối với hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS. Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy không có tài sản nên không có khả năng thi hành án nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[8] Về vật chứng:

Đối với 01 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là công cụ phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với một xe máy, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe JUPITER, màu sơn xanh, BKS: 33M5 – 0118, số máy: 62367, số khung: 62367, xe đã qua sử dụng cũ là tài sản chung của vợ chồng bị cáo và chị Lầu Thị Ch. Chị Lầu Thị Ch không biết việc bị cáo sử dụng xe máy làm công cụ, phương tiện phạm tội; xe máy này là phương tiện đi lại duy nhất của gia đình; chị Ch có đơn xin xe máy có xác nhận của chính quyền địa phương. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả cho chị Lầu Thị Ch

[9] Về nguồn gốc ma túy, đối với người đàn ông dân tộc Thái đã bán ma túy cho Nh tại xã Mường Phăng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên nhưng do Nh không biết rõ họ, tên, địa chỉ cụ thể của người đàn ông đó nên Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để điều tra, xử lý, cần chấp nhận.

[10] Bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục giam giữ bị cáo trong hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự

[11] Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Phá A Nh phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.
- Xử phạt bị cáo Phá A Nh 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 05/6/2019 (là ngày bắt giam giữ bị cáo).

Bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục giam giữ bị cáo trong hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

2. Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: một phong bì thư niêm phong có viền xanh đỏ, ngoài ghi: Vật chứng nhập kho vụ Phá A Nh– Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 04/6/2019; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu;

- Trả cho chị Lầu Thị Ch 01 chiếc xe máy, loại xe Jupiter, nhãn hiệu YAMAHA, BKS: 33M5 – 0118, số khung: 62367, số máy: 62367, đã qua sử dụng cũ

3. Án phí:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

4. Quyền kháng cáo

Áp dụng Điều 331, 333 BLTTHS năm 2015 báo cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- Bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu:Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Chiến